

Số: 47/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 13 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Trần Quốc T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp I Chợ, xã Đ, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Trần Thị C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc T và chị Trần Thị C.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị C thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị C thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung tên Trần Thị Hải Y, sinh ngày 17/9/2012 và Trần Ngọc Hải B, sinh ngày 12/8/2016 cho chị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Hải Y và cháu Hải B). Anh Trần Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Trần Thị C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Trần Quốc T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con. Trường hợp anh Trần Quốc T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Trần Thị C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Trần Quốc T.

Về cấp dưỡng: Anh Trần Quốc T đồng ý thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Trần Thị Hải Y, sinh ngày 17/9/2012 và Trần Ngọc Hải B, sinh ngày 12/8/2016 mỗi tháng là ½ tháng lương tối thiểu vùng (theo Nghị định 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ) tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng từ ngày 03 tháng 4 năm 2026 cho đến khi hai cháu Trần Thị Hải Y và Trần Ngọc H Băng đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng, các đương sự thỏa thuận:

Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị C mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh T đồng ý tự nguyện chịu thay cho chị Trần Thị C tiền án phí nêu trên và anh Trần Quốc T đồng ý chịu 150.000 đồng tiền án phí về cấp dưỡng, tổng cộng Trần Quốc T đồng ý chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0003774 ngày 16-3-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Vậy anh T đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Trần Thị C không phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự.
- VKSND khu vực 12 – Đồng Tháp.
- UBND xã Tân Hồng.
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Mỹ Hương**